

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 917/TTr-SKHCN ngày 08/7/2022 và ý kiến của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo thẩm định số 61/BC-VPUB ngày 13/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để cơ quan, đơn vị và địa phương niêm yết, công khai thực hiện.

2. Thực hiện rà soát quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 06/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Năng lượng Nguyên tử, An toàn bức xạ và hạt nhân được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ KHCN (báo cáo);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, PCT Lê Huyền;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT CNTT&TT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, KTHH;
- Lưu: VT, TTPVHCC. CT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Huyền



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUY CHẾ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ,
AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 917 /QĐ-UBND ngày 14 /7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Năng lượng Nguyên tử, An toàn bức xạ hạt nhân				
1	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công, số 44, đường 16/4, TP.Phan Rang – Tháp Chàm, Ninh Thuận	Không	- Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03/6/2008. - Nghị định 142/2020/NĐ-CP ngày 09/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
2	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	18 (mười tám) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	-nt-	- Phí: + Thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000/01 thiết bị. + Thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000/01 thiết bị. + Thiết bị X-quang di động: 2.000.000/01 thiết bị. + Thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000/01 thiết bị. + Thiết bị đo mật độ xương: 3.000.000/01 thiết bị. + Thiết bị X-quang tăng sáng truyền	- Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 02/2022/TT-BKHCN ngày 25/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				hình: 5.000.000/01 thiết bị. + Thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính (CT Scanner): 8.000.000/01 thiết bị. + Hệ thiết bị PET/CT: 16.000.000/01 thiết bị. - Lệ phí: Không.	và Công nghệ. - Quyết định số 546/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
3	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	18 (mười tám) kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	-nt-	- Phí: Mức thu 75% mức thu phí thẩm định cấp giấy phép mới. - Lệ phí: Không.	
4	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	-nt-	Không	
5	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	18 (mười tám) ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	-nt-	Không	
6	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	-nt-	Không	
7	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế).	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	-nt-	- Phí: Không. - Lệ phí: Mức thu 200.000 đồng/01 chứng chỉ.	